

Số: 119/2020/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 21 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị Minh T** - sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã P1 huyện U' TP. Hà Nội

* **Bị đơn:** Anh **Phạm Văn Đ** - sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã P1, huyện U', TP. Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Minh T và anh Phạm Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Trần Thị Minh T và anh Phạm Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Minh T và anh Phạm Văn Đ đều xác nhận có 01 con chung. Khi ly hôn, giao chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Anh Đ1 – sinh ngày 16/6/2018; tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Đ cho đến khi có thay đổi khác. Anh Đ có quyền, nghĩa

vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Trần Thị Minh T và anh Phạm Văn Đ đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Trần Thị Minh T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và sung vào Ngân sách Nhà nước 150.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009551 ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Minh